TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14/8/2023
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lại Thiện Phong và ông Danh On**

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Nhã Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: Ông Danh Đạt, Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 94/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn và nuôi con", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị DiễmTr, sinh năm 1995

Địa chỉ: ấp NT I, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

Bị đơn: Anh Thái Văn Th, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp NT I, xã NH, huyện HD, tỉnh BL

(Chị Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, anh Th vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 20/3/2023, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Trần Thị Diễm Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: giữa chị với anh Thái Văn Th, đi đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 31/7/2015 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Tr trình bày: do trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, anh Th không lo làm ăn, không quan tâm chăm sóc cho vợ con, mặc dù chị đã nhiều lần cho anh Th cơ hội

để sửa đổi nhưng anh Th vẫn không chịu sửa đổi, chị và anh Th đã sống ly thân từ đầu năm 2021 cho đến nay, trong khoảng thời gian này anh Th chỉ có đến thăm con một lần, ngoài ra anh Th không có lần nào khác đến thăm vợ con hay gửi tiền bạc gì để nuôi nuôi con, anh Th cũng không có nói chuyện để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Nay chị nhận thấy vợ chồng không còn khả năng tiếp tục chung sống nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Thái Văn Th. Nếu trường hợp Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Th thì chị cũng không trở về chung sống với anh Th được, do tình cảm vợ chồng không còn khả năng để tiếp tục chung sống.

Về con chung: Chị Trần Thị Diễm Tr xác định vợ chồng chung sống có với nhau 01 người con chung tên Thái Ngọc Lan A, sinh ngày 23/02/2015, hiện con đang sống với chị. Khi ly hôn chị Tr yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Diễm Tr xác định không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với anh Thái Văn Th: Mặc dù anh Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Th vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Thái Văn Th theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Thái Văn Th chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Tr được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tiếp tục giao con cho chị Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Thái Văn Th có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Diễm Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Diễm Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí thì chị Trần Thị Diễm Tr hân phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị Diễm Tr có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn và nuôi con với anh Thái Văn Th. Anh Thái Văn Th có địa chỉ cư trú tại huyện HD. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện HD.

Chị Trần Thị Diễm Tr có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Trần Thị Diễm Tr

Anh Thái Văn Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Th vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Thái Văn Th.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Tr và anh Th chung sống với nhau trên tinh thần tự nguyện. Quá trình chung sống chị Tr và anh Th có đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã NH, huyện HD, tỉnh BL vào ngày 31/7/2015 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên hôn nhân của chị Tr và anh Th là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Tr đối với anh Th thì Hội đồng đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau, giúp đỡ nhau cùng nhau tiến bộ. Nhưng thời gian chung sống chị Tr và anh Th lại không làm được, mà còn phát sinh nhiều mẫu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện chị Tr và anh Th đã sống ly thân với nhau. Trong thời gian qua cả chị Tr và anh Th đều không có biện pháp cụ thể nào để thể hiện muốn hàn gắn lại với nhau, chị Tr và anh Th không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị Tr xác định vợ chồng anh không còn khả năng tiếp tục chung sống, tình cảm vợ chồng không còn, chị Tr xác định nếu Tòa án giải quyết không cho chị ly hôn với anh Th thì chị cũng không trở về chung sống với anh Th. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Tr và anh Th là không thể hàn gắn lại được, cuộc sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của chị Tr và anh Th đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tr đối với anh Th là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Từ lúc vợ chồng chị Tr và anh Th sống ly thân với nhau chị Tr là người trực tiếp nuôi con chung. Chị Tr vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Mặc khác, khi chị Tr và anh Th ly hôn thì cháu Lan A có nguyện vọng được sống với mẹ là chị Trần Thị Diễm Tr, đây là ý kiến hoàn toàn tự nguyện của cháu Lan Anh. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao

con cho chị Tr được tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục con chung là hoàn toàn phù hợp.

Anh Thái Văn Th được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Diễm Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Diễm Tr xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Thị Diễm Tr phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Trần Thị Diễm Tr đối với anh Thái Văn Th; Xử cho chị Trần Thị Diễm Tr được ly hôn với anh Thái Văn Th.

2/.Về nuôi con chung: giao người con chung tên Thái Ngọc Lan A, sinh ngày 23/02/2015 cho chị Trần Thị Diễm Tr nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Thái Văn Th được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Diễm Tr không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết. Tạm thời miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Thái Văn Th.

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị Diễm Tr không đặt ra yêu cầu nên xem xét giải quyết.

4/. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Diễm Tr phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010550 ngày 04 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Trần Thị Diễm Tr và anh Thái Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
-UBND xã NH;
- Các đương sự;
Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm